

Số: 108/QĐ-THTN

Thọ Nghiệp, ngày 09 tháng 09 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong nhà trường**  
**Năm học 2024 - 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THỌ NGHIỆP**

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 107/QĐ-THTN của trường Tiểu học Thọ Nghiệp ngày 09/09/2024 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường năm học 2024 - 2025,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thực hiện công khai của trường Tiểu học Thọ Nghiệp năm học 2024 - 2025.

**Điều 2.** Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Thọ Nghiệp và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VP.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Phạm Thị Thu Yên**





## QUY CHẾ

### Công khai của trường Tiểu học Thọ Nghiệp

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 108/QĐ-THTN ngày 09 tháng 09 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Thọ Nghiệp)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định việc thực hiện công khai của trường Tiểu học Thọ Nghiệp
- Quy chế này áp dụng đối với tất cả viên chức của nhà trường.
- Trường hợp có các quy định riêng, quy định cụ thể của từng bộ phận thì áp dụng các quy định riêng, quy định cụ thể cho từng bộ phận.

#### Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, dân chủ, phòng chống tham nhũng và về thu chi tài chính theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

#### Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

- Việc thực hiện công khai của được thực hiện đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.
- Thông tin được công khai tại nhà trường theo Quy chế này được thực hiện chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

## Chương II

### THỰC HIỆN CÔNG KHAI CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### Điều 4. Nội dung, hình thức công:

- Công khai theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 09)

- Tổ chức thực hiện: thực hiện theo Điều 16 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

- Những việc phải công khai: thực hiện theo quy định tại theo Điều 4; Điều 5; Điều 8; Điều 9 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

- Biểu mẫu công khai: Báo cáo thường niên theo Phụ lục 1 của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

- Hình thức, thời điểm và thời gian công khai: thực hiện theo Điều 14, Điều 15 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

2. Công khai theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập

- Tổ chức thực hiện: theo Điều 21 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Những việc phải công khai: thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

- Biểu mẫu công khai: trong Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT không có sẵn Biểu mẫu nên BGH nhà trường tự xây dựng biểu mẫu để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời gian công khai: thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

3. Công khai theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (năm 2017); Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP

- Tổ chức thực hiện: theo quy định khoản 1 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 121, 122, 123, 124 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

- Những việc, nội dung phải công khai: thực hiện công khai các nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 46, 47, 121, 122, 123, 124 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

- Biểu mẫu công khai: những nội dung phải công khai đã có sẵn Biểu mẫu tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC thì bắt buộc phải tuân thủ công khai đúng mẫu; những nội dung phải công khai được quy định trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Thông tư số 144/2017/TT-BTC chưa có sẵn Biểu mẫu thì tự xây dựng biểu mẫu để thực hiện công khai.

- Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các Điều 46, 47, 121, 122, 123, 124 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

4. Công khai theo Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/ 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tổ chức thực hiện: theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, 12,15, 18, 26, 27, 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; các Điều 24, 27, 89 Nghị định số 59/2019/NĐ- CP; các Điều 11, 12, 25 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Những việc, nội dung phải công khai: thực hiện công khai các nội dung được quy định tại Điều 10, khoản 2 Điều 15, các điểm b, c khoản 1 Điều 18, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27, các khoản 1, 2 Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng; khoản 2 Điều 24, điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 11, Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai: thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng; các khoản 3, 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; các văn bản hướng dẫn áp dụng từng năm/từng thời điểm/từng việc (nếu có) của cấp có thẩm quyền (Thanh tra tỉnh, Sở GD&ĐT đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GD&ĐT; UBND huyện/thành phố, Phòng GD&ĐT đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng GD&ĐT).

5. Công khai theo Nghị định số 04/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục

Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 04/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để phòng, ngừa, tránh vi phạm.

6. Công khai theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập:

Thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, công khai Nghị định số 24/2021/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của đơn vị được biết để thực hiện.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện công khai trong nhà trường, triển khai tất cả các văn bản có liên quan về công tác công khai tới Ban chỉ đạo; tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến Quy chế công khai này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để thực hiện.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các công việc được phân công: nghiên cứu kỹ các văn bản, danh mục công khai để đảm bảo hoàn thành các biểu mẫu, báo cáo theo quy định đúng thời điểm, hình thức công khai theo quy định.

3. Các cá nhân có liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng một trong các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Trên đây là quy chế công khai của trường Tiểu học Thọ Nghiệp năm học 2024-2025. Trong quá trình thực hiện, tùy tình hình thực tế, ban chỉ đạo công khai của nhà trường sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.